

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng
đến năm 2030

I. TÌNH HÌNH

Nhiệm kỳ 2020-2025, công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng luôn được Tỉnh ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng và Ủy ban Kiểm tra các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đạt nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện. Việc quán triệt, cụ thể hóa, triển khai nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận... của Trung ương được thực hiện nghiêm túc; nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu được nâng lên. Hoạt động kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng được đẩy mạnh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo tinh thần "không có vùng cấm, không có ngoại lệ", góp phần siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra được quan tâm kiện toàn; phối hợp giữa các cơ quan ngày càng chặt chẽ; chuyển đổi số trong ngành Kiểm tra Đảng được triển khai và đạt kết quả bước đầu.

Tuy nhiên, công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng còn bộc lộ một số khó khăn, hạn chế: Một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu chưa thực sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt; nội dung kiểm tra, giám sát ở một số nơi chưa bao quát, toàn diện, chưa tập trung vào lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm, lĩnh vực có chuyên môn sâu, hoạt động khép kín; hiệu quả giám sát thường xuyên, tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý vi phạm từ cơ sở chưa cao. Số lượng cán bộ làm công tác kiểm tra chuyên trách ở cấp trên cơ sở còn thiếu, chất lượng của một bộ phận còn hạn chế; điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin có nơi chưa đáp ứng yêu cầu.

Nguyên nhân của những hạn chế, khó khăn trên là do nhận thức của một số cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên về vai trò, ý nghĩa của công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng chưa đầy đủ. Tổ chức bộ máy ở một số địa phương chưa đầy đủ theo cơ cấu; năng lực, kinh nghiệm của một bộ phận cán bộ làm công tác kiểm tra chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, chưa được đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ; kỹ năng phân tích, thu thập thông tin còn yếu; việc

ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số có nội dung chưa đảm bảo yêu cầu. Sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan có lúc chưa thường xuyên; hạ tầng kỹ thuật phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa hồ sơ tài liệu trong công tác chưa đáp ứng yêu cầu, ở một số đơn vị còn thiếu phòng làm việc, phương tiện phục vụ chuyên môn (*máy tính, máy scan, máy in, máy photo, máy bảo mật,...*), phần mềm dữ liệu giữa các ngành chưa hoàn thiện, chưa liên thông, thông suốt đã ảnh hưởng đến công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng trong thời gian qua.

Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát đến năm 2030 và Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng xác định tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tính chủ động của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, nhất là người đứng đầu; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu và sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Đổi mới mạnh mẽ phương thức kiểm tra, giám sát theo hướng chủ động, toàn diện, đồng bộ, coi trọng giám sát thường xuyên; chuyên trọng tâm từ kiểm tra, xử lý sang cảnh báo, phòng ngừa, phát hiện sớm, từ xa, ngăn chặn vi phạm từ gốc, lâu dài. Trước yêu cầu cấp bách của cuộc cách mạng sắp xếp tổ chức bộ máy và các quyết sách chiến lược của Đảng, Nhà nước, cần tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng trong nhiệm kỳ 2025-2030.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Quan điểm

1.1. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện và thường xuyên của cấp ủy đảng các cấp; là một trong những phương thức lãnh đạo quan trọng, công cụ sắc bén để giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng; phải được tiến hành công khai, dân chủ, khách quan, thận trọng và chặt chẽ, xử lý nghiêm minh vi phạm với nguyên tắc "không có vùng cấm", "không có ngoại lệ", bảo đảm tính Đảng, tính nhân văn trong kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật.

1.2. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Đề cao trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc.

1.3. Thực hiện đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng, gắn kiểm tra, giám sát với kiểm soát quyền lực; chuyên trọng tâm từ

"xem xét, xử lý" sang "phòng ngừa, cảnh báo từ sớm, từ xa, ngay từ cấp cơ sở" nhằm bảo đảm "đi đúng hướng - làm đúng cách - đạt hiệu quả thực chất"; kịp thời phát hiện, nhân rộng các điển hình tiêu biểu, nhân tố mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả.

1.4. Công tác kiểm tra, giám sát phải được tiến hành chủ động, thường xuyên, liên tục, phù hợp với tình hình thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm, vừa cấp bách, vừa lâu dài, được triển khai kiên quyết, kiên trì, đảm bảo "ở đâu có hoạt động của tổ chức đảng, đảng viên thì ở đó phải được kiểm tra, giám sát, không để bỏ trống các địa bàn, lĩnh vực", góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

1.5. Đổi mới mạnh mẽ phương thức kiểm tra, giám sát từ "truyền thống" sang "giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu", gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số toàn diện trong quy trình nghiệp vụ.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tính chủ động của các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, nhất là người đứng đầu đối với công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, hoàn thiện phương pháp, nội dung và cách thức tổ chức thực hiện, chuyển trọng tâm từ phát hiện, xử lý sang phòng ngừa, cảnh báo sớm vi phạm; từ "bị động" sang "chủ động" nắm chắc tình hình, không để "khoảng trống", "vùng tối" trong công tác kiểm tra, giám sát. Gắn công tác kiểm tra, giám sát với kiểm soát quyền lực nhằm ngăn ngừa vi phạm từ sớm, từ xa; triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp từ tỉnh đến cơ sở, chi bộ, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cán bộ, đảng viên; đánh giá đúng ưu điểm của tổ chức đảng và đảng viên để phát huy, nhân rộng, kịp thời phát hiện thiếu sót, khuyết điểm để uốn nắn, khắc phục và xử lý nghiêm khi có vi phạm, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

2.2. Mục tiêu cụ thể

(1). 100% văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng được quán triệt, triển khai đến các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

(2). 100% cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện hoàn thành chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm, đảm bảo toàn diện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng.

(3). 100% tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp được kiểm tra, giám sát chuyên đề và 60% trở lên cấp ủy viên các cấp, 50% đảng viên trở lên được kiểm tra, giám sát chuyên đề.

(4). 100% đơn khiếu nại, tố cáo tổ chức đảng, đảng viên được xem xét, xử lý, giải quyết kịp thời, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

(5). 100% cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra chuyên trách được tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng.

(6). 100% hồ sơ, tài liệu nghiệp vụ kiểm tra, giám sát được số hóa, cập nhật lên phần mềm theo quy định.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban Kiểm tra trước hết là người đứng đầu cấp ủy về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, quán triệt các quy định về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng nhất là đối với người đứng đầu, nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa của công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban Kiểm tra, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong triển khai thực hiện. Đẩy mạnh tuyên truyền, tăng cường chuyên trang, chuyên mục về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng; chú trọng thông tin các vi phạm điển hình, kết quả xử lý và bài học kinh nghiệm nhằm giáo dục, răn đe, phòng ngừa vi phạm, nâng cao quyết tâm chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu, bảo đảm các quy định của Trung ương và của Tỉnh ủy được cụ thể hóa và triển khai nghiêm túc, hiệu quả.

3.2. Xây dựng, hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

Cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp căn cứ quy định của Trung ương kịp thời cụ thể hóa, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả các quy chế, quy trình phù hợp thực tiễn. Tiếp tục tham mưu hoàn thiện các quy định, quy chế phối hợp giữa tổ chức đảng với cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng theo hướng chặt chẽ, khoa học, đồng bộ. Nâng cao hiệu quả lãnh đạo,

chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy và hoạt động của ủy ban kiểm tra các cấp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hiệu lực thực thi công vụ; kịp thời phát hiện, khắc phục sơ hở, bất cập, “điểm nghẽn”, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật bảo đảm thống nhất, đồng bộ, phù hợp thực tiễn. Thực hiện công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình, tạo điều kiện để cán bộ, đảng viên và Nhân dân giám sát.

3.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng của cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban Kiểm tra các cấp, cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy và chi bộ bảo đảm hiệu lực, hiệu quả

Cấp ủy các cấp thường xuyên kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Đảng, các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV, các nghị quyết lớn, mang tính trụ cột của Đảng. Trọng tâm là kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính, việc phân cấp, phân quyền, chương trình trọng tâm, nhiệm vụ đột phá, các nhiệm vụ cấp bách; việc chấp hành quy chế làm việc, chế độ công tác, giữ gìn đoàn kết nội bộ, thực hiện dân chủ trong Đảng; rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống; việc lãnh đạo, chỉ đạo cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên. Tập trung vào các lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ phát sinh vi phạm, tham nhũng, tiêu cực; những nơi có dấu hiệu ban hành chủ trương trái quy định, nội bộ mất đoàn kết, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội; tăng cường kiểm tra, giám sát người đứng đầu về năng lực lãnh đạo, quản lý, phẩm chất đạo đức, lối sống, tính tiên phong, gương mẫu và trách nhiệm giải trình trong thực thi công vụ. Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy phải chủ động kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với các vụ việc phức tạp, liên quan nhiều cấp, nhiều ngành, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm, triệt để, đồng bộ các tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm.

Ủy ban Kiểm tra các cấp tăng cường kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên, trước hết là cấp ủy viên, cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý; chủ động phát hiện, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Nâng cao chất lượng kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, quy định của Đảng; việc thực hiện các kết luận, quyết định kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng; kiểm tra tài chính, thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý; việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, tổ chức hoạt động, xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của cấp dưới. Kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy, tổ chức đảng và Ủy ban Kiểm tra cấp dưới trong công

tác kiểm tra, giám sát, nhất là trong xử lý các vụ việc nghiêm trọng, phức tạp; phân công cán bộ bám sát cơ sở, tăng cường giám sát thường xuyên theo phương châm "tiền kiểm, đồng hành" đối với việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên; theo dõi, hướng dẫn và tham mưu đánh giá, xếp loại công tác kiểm tra, giám sát của cấp dưới.

Các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy chủ động thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được giao và những nội dung do cấp ủy giao; phối hợp với Ủy ban Kiểm tra tham mưu, giúp cấp ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; giúp cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy theo dõi, đôn đốc tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; tham gia ý kiến và tham mưu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy kết luận các nội dung kiểm tra, giám sát thuộc lĩnh vực được giao; kịp thời phát hiện, chuyển tổ chức đảng có thẩm quyền kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

Chi bộ tăng cường kiểm tra, giám sát đảng viên về thực hiện nhiệm vụ đảng viên, thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Đảng, phân đấu mỗi năm kiểm tra, giám sát tối thiểu 15% đảng viên trở lên. Trọng tâm là kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của chi bộ, nhiệm vụ do chi bộ phân công và quy định về trách nhiệm nêu gương, những điều đảng viên không được làm; kịp thời phát huy ưu điểm, uốn nắn, khắc phục hạn chế, khuyết điểm ngay từ khi mới phát sinh, góp phần chủ động phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm từ cơ sở.

3.4. Quan tâm xây dựng tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát

Cấp ủy các cấp quan tâm xây dựng Ủy ban Kiểm tra đảm bảo đủ về số lượng, đa dạng về chuyên môn; bố trí hợp lý, ổn định cán bộ làm công tác kiểm tra chuyên trách ở các cấp, quan tâm cơ cấu cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số có năng lực, triển vọng, nâng cao tính kế thừa, phát triển bền vững. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo chuyên sâu về công tác kiểm tra, công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các lĩnh vực còn thiếu; xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra có bản lĩnh, liêm chính, chuyên nghiệp, có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ trong ngành Kiểm tra Đảng và giữa các ngành, các cấp nhằm đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ chất lượng cho Ủy ban Kiểm tra các cấp.

Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành và thực hiện đúng, đủ chế độ đãi ngộ hợp lý đối với cán bộ chuyên trách làm công tác kiểm tra, giám sát, tạo động lực khích lệ đội ngũ cán bộ có tư duy đổi mới, tinh thần

trách nhiệm và sự gương mẫu, thật sự liêm chính, bản lĩnh vững vàng "*trong sáng như gương, sắc bén như guom*".

Đẩy mạnh các hoạt động phối hợp, trao đổi học tập kinh nghiệm với Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy trong nước và tham khảo kinh nghiệm quốc tế phù hợp về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

3.5. Quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng

Ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho cơ quan chuyên trách làm công tác kiểm tra, giám sát đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ nhiệm vụ chuyên môn. Nghiên cứu cơ chế kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa Ủy ban Kiểm tra với các cấp, các ngành để chuyển đổi mạnh mẽ phương thức kiểm tra, giám sát từ "truyền thông" sang "giám sát, kiểm tra trên dữ liệu", nhất là trong quản lý, theo dõi, tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát, kiểm soát tài sản, thu nhập và thực thi nhiệm vụ công vụ của cán bộ, đảng viên. Tiếp tục triển khai sử dụng hiệu quả các phần mềm ứng dụng, hệ thống cơ sở dữ liệu ngành kiểm tra, giám sát.

3.6. Tăng cường, nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức đảng trong công tác tham mưu, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng

Rà soát, đánh giá, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả quy chế phối hợp liên ngành, nhất là giữa Ủy ban Kiểm tra với cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy và các cơ quan tổ tụng, thanh tra trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng; quy định rõ nội dung, cơ chế, trách nhiệm chủ trì, phối hợp của từng cơ quan, tổ chức; nâng cao trách nhiệm của từng cơ quan, phân công rõ cán bộ làm đầu mối theo dõi, đánh giá kết quả. Định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện quy chế phối hợp, kịp thời chỉ ra những hạn chế, nguyên nhân còn tồn tại để khẩn trương kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp với thực tiễn và thẩm quyền của các cơ quan liên quan. Tăng cường phối hợp giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí và Nhân dân.

3.7. Thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng

Cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp nâng cao chất lượng công tác sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, góp phần nâng cao năng lực dự báo, chủ động nhận diện các nguy cơ, vi phạm mới phát sinh trong bối cảnh mới để nghiên cứu, hoàn

thiện chủ trương, giải pháp, cơ chế, chính sách phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm từ sớm, từ xa. Phát động phong trào thi đua, kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu; gắn công tác thi đua, khen thưởng, nhân rộng các tập thể, cá nhân điển hình, mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng với các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban đảng tỉnh, các đảng ủy trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hướng dẫn quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban đảng tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết theo quy định.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Các ban đảng Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Đảng ủy Quốc hội, Đảng ủy Chính phủ,
- Văn phòng: Tổng Bí thư, Chủ tịch nước,
- Quốc hội, Chính phủ,
- Các đảng ủy trực thuộc,
- Đảng ủy HĐND tỉnh,
- Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**

Lê Minh Ngân